

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 4201 /QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức, người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam ngày 22 tháng 11 năm 2019; căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 24 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; căn cứ Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài; căn cứ Quyết định số 74/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4642/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ủy quyền quyết định cử, cho phép cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài về việc công;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức, người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 2 như sau:

“đ) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động do cơ quan, đơn vị trực tiếp ký hợp đồng để thực hiện công tác hỗ trợ, phục vụ và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động để thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật”.

2. Bổ sung vào đoạn đầu Điều 3 như sau:

“Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định cử, cho phép công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài

1. Đi nước ngoài về việc công từ 03 tháng trở lên:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với các trường hợp còn lại.

2. Đi nước ngoài về việc công dưới 03 tháng:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý và sử dụng; trừ thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với các trường hợp còn lại, trừ thẩm quyền quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này.

3. Đi nước ngoài về việc công theo đoàn:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cử, cho phép đi nước ngoài về việc công theo đoàn có người của từ 02 cơ quan, đơn vị trở lên mà có thành viên tham gia là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang giữ chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận, phê chuẩn, cử, cử lại của Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ quyết định cử, cho phép đi nước ngoài đối với các đoàn đi nước ngoài về việc công của từ 02 cơ quan, đơn vị trở lên còn lại.

c) Trường hợp cần thiết thành lập đoàn đi nước ngoài về việc công của 01 cơ quan, đơn vị thì cấp có thẩm quyền xét duyệt đi nước ngoài đối với cá nhân được phân công làm trưởng đoàn theo khoản 2 Điều này là cấp có thẩm quyền quyết định cử, cho phép đoàn đi nước ngoài.

4. Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cho phép đi nước ngoài về việc riêng nhưng có thư mời đích danh hoặc do trúng thưởng chương trình khuyến mãi, chương trình tưởng thưởng của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước đối với tất cả đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

5. Đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh:

a) Trường hợp đi nước ngoài từ 03 tháng trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định đối với tất cả đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cho phép đi nước ngoài từ 01 ngày đến dưới 03 tháng đối với Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép đi nước ngoài từ 01 ngày đến dưới 03 tháng đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý và sử dụng, trừ thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 5 Điều này.

6. Quyết định cho phép đi nước ngoài về việc công quá 02 lần trong 01 năm:

a) Việc cho phép đi nước ngoài về việc công quá 02 lần trong 01 năm do cấp có thẩm quyền xét duyệt đi nước ngoài về việc công đối với công chức, viên chức, người lao động quyết định và chịu trách nhiệm.

b) Trường hợp công chức, viên chức, người lao động phải đi nước ngoài về việc công nhiều lần trong năm để thực hiện nhiệm vụ có tính chất thường xuyên, liên tục, định kỳ theo chương trình, kế hoạch, yêu cầu của cơ quan, đơn vị thì chỉ cần trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận 01 lần. Văn bản chấp thuận được sử dụng trong toàn bộ thời gian còn lại đến khi kết thúc nhiệm vụ và có giá trị đến hết ngày 31 tháng 12 năm đó.

7. Việc quyết định cử, cho phép công chức, viên chức, người lao động đi nước ngoài phải được thể hiện bằng văn bản và theo các mẫu ban hành kèm theo Quy chế này”.

4. Sửa đổi điểm đ khoản 2 Điều 11 như sau:

“đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhập cảnh Việt Nam sau khi kết thúc chuyến đi, gửi bản sao của hộ chiếu cho cấp ra quyết định và cơ quan chủ quản để quản lý, theo dõi”.

5. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 14 như sau:

“a) Văn bản đề nghị xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh do người đứng đầu cơ quan, đơn vị ký ban hành và có đủ các nội dung: mục đích chuyến đi; nội dung chuyến đi; thời điểm đi nước ngoài và trở về Việt Nam; nguồn kinh phí và cơ quan, tổ chức tài trợ, chi trả”.

6. Sửa đổi khoản 2 Điều 15 Quy chế như sau:

“2. Thời gian nộp hồ sơ xin xét duyệt đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh:

a) Cơ quan, đơn vị cho phép công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định: có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy chế này về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo trước 15 ngày làm việc, kể từ ngày công chức, viên chức và người lao động xin nghỉ đi nước ngoài.

b) Cơ quan, đơn vị cho phép công chức, viên chức và người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài về việc riêng không có thư mời đích danh thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định: có trách nhiệm nộp đầy đủ hồ sơ theo Quy chế này về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo trước 20 ngày làm việc, kể từ ngày công chức, viên chức và người lao động xin nghỉ đi nước ngoài”.

7. Bổ sung khoản 3 vào Điều 15 Quy chế như sau:

“3. Đi nước ngoài về việc riêng có thư mời đích danh:

a) Cơ quan, đơn vị nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a, b, c, d và đ khoản 2 Điều 14 Quy chế này về Phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo trước 35 ngày làm việc, kể từ ngày công chức, viên chức và người lao động xin nghỉ đi nước ngoài”.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 6 của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức, người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Bãi bỏ khoản 1 Điều 6 của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức, người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT.

Điều 3. Thay thế các biểu mẫu của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức, người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh

Thay thế các biểu mẫu tại Phụ lục của Quy chế quản lý và xét duyệt công chức, viên chức và người lao động Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc đi nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT bằng các biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Trường hợp căn cứ pháp lý liên quan đến nội dung ủy quyền, đối tượng nhận ủy quyền và phạm vi ủy quyền nêu tại khoản 5 Điều 1 Quyết định này có thay đổi thì thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.
3. Đối với các trường hợp đã hoàn thiện hồ sơ và đã gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định trước đây.

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban nhân dân TP (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở Ngoại vụ;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB (TNga).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu